

Số: 127/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2026, giữa:

- Chị Nguyễn Thảo T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2006; căn cước công dân số 024306002086; địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Lương Văn H, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2000; căn cước công dân số: 024200001171; địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 05 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho anh Lương Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023 cho khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

2.2. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về tài sản và công nợ chung: Các bên đương sự đều không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Án phí: Chị Nguyễn Thảo T chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số: 0004654 ngày 21 tháng 05 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị Nguyễn Thảo T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- UBND xã L;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2026.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H thuận tình ly hôn.
2. Con chung: Sau khi ly hôn anh Lương Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023 cho khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.
3. Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.
4. Về tài sản và công nợ chung: Các bên đương sự không đề nghị, xem xét giải quyết.
5. Án phí: Chị Nguyễn Thảo T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì pH làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

TTV GHI BIÊN BẢN

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Khúc Văn Bằng

Nguyễn Văn Huân

BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 05 năm 2026.

Tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Bắt đầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2026.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Văn Huân.

Thẩm tra viên, Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Khúc Văn Bằng.

II. Những người tham gia phiên họp:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006 (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lương Văn H, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thẩm tra viên, Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thảo T giao nộp những tài liệu, chứng cứ sau: 02 Giấy căn cước công dân (bản sao); 01 Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); 01 Giấy khai sinh của con (bản sao); 01 Giấy xác nhận thông tin nơi cư trú; 01 Giấy biên bản giao nhận đơn; 01 Biên lai thu tiền tạm ứng án phí.

Bị đơn anh Lương Văn H giao nộp tài liệu, chứng cứ sau: Không.

2. Ý kiến của các đương:

- Ý kiến nguyên đơn chị Nguyễn Thảo T: Tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi về Ly hôn và con chung đối với bị đơn anh Lương Văn H. Tôi giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện, không thay đổi hay bổ sung thêm nội dung gì khác. Các tài liệu, chứng cứ mà tôi đã giao nộp tại Toà án, tôi cũng đã gửi cho bị đơn là anh Lương Văn H được biết. Tôi không bổ sung thêm các tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án pH thu thập tài liệu, chứng cứ gì; không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự, người làm chứng và người tham gia tố tụng nào khác.

- Ý kiến bị đơn anh Lương Văn H: Tôi đã được thông báo về yêu cầu và phạm vi khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thảo T. Tôi không có yêu cầu phản tố hay yêu cầu gì khác. Tôi đã được nguyên đơn thông báo về các chứng cứ, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện nộp cho Tòa án. Tôi không còn yêu cầu Tòa án pH sao chụp những tài liệu này cho tôi. Tôi không bổ sung thêm các tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án pH thu thập tài liệu, chứng cứ gì; không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự, người làm chứng và người tham gia tố tụng nào khác.

3. Các nội dung khác: Không.

**THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN,
GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ
VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết luận của Thẩm phán: Các đương sự đều không có ý kiến gì về tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không giao nộp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới. Tòa án chấp nhận xem xét, giải quyết theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc: Tranh chấp Ly hôn và con chung. Tòa án chấp nhận xem xét các tài liệu, chứng cứ do đương sự đã nộp cho Tòa án. Việc giao nộp tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn và việc tiếp cận, công khai chứng cứ đối với bị đơn đã đảm bảo đúng quy định pháp luật.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP**

Các đương sự không có ý kiến sửa đổi, bổ sung gì sau khi đọc lại biên bản.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 25 tháng 05 năm 2026.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THẨM TRA VIÊN TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Khúc Văn Bằng

Nguyễn Văn Huân

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hồi 10 giờ 20 phút, ngày 25 tháng 05 năm 2026.

Tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2026.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Văn Huân.

Thẩm tra viên, Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Khúc Văn Bằng.

II. Những người tham gia phiên họp:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006 (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lương Văn H, sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

1. Ý kiến của nguyên đơn chị Nguyễn Thảo T trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Lương Văn H được tìm hiểu tự nguyện được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và cùng nhau đi đăng ký kết hôn ngày 20/02/2024 tại UBND xã Lê Viễn, Yên Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (nay là xã L, tỉnh Bắc Ninh). Sau ngày cưới tôi về gia đình nhà chồng làm dâu và sống chung cùng anh Lương Văn H tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc. Năm 2025 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng khó khăn về kinh tế, nên thường xuyên xảy ra cãi chửi mắng nhau và không tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng cũng đã ly thân nhau từ đầu năm 2026 đến nay không quan hệ tình cảm gì nữa, nay tôi có nguyện vọng xin ly hôn anh Lương Văn H

-Về con chung: Vợ chồng tôi sinh được 01 người con chung: Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng để anh Lương Văn H trông nom, nuôi dưỡng , giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết .

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.
- Về công nợ chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.
- Về án phí: Tôi xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

2. Ý kiến của bị đơn anh Lương Văn H:

-Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thảo T được tìm hiểu tự nguyện được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và cùng nhau đi đăng ký kết hôn ngày 20/02/2024 tại UBND xã Lê Viễn, Yên Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (nay là xã L, tỉnh Bắc Ninh). Sau ngày cưới chị T về gia đình nhà chồng làm dâu và sống chung cùng tôi tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc. Năm 2025 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng khó khăn về kinh tế, thỉnh thoảng cãi chửi mắng nhau và không tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng cũng đã ly thân nhau từ đầu năm 2026 đến nay không quan hệ tình cảm gì nữa, nay chị T xin ly hôn tôi hoàn toàn nhất trí.

-Về con chung: Vợ chồng tôi sinh được 01 người con chung: Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng được trông nom, nuôi dưỡng , giáo dục cháu Lương Gia V. Về cấp dưỡng nuôi con chung tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết .

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.
- Về công nợ chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.
- Về án phí: Chị T PH chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H không hòa giải thêm nội dung gì khác.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án:

1. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H thuận tình ly hôn.
2. Con chung: Sau khi ly hôn anh Lương Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023 cho khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.
3. Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thảo T và anh Lương Văn H tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.
4. Về tài sản và công nợ chung: Các bên đương sự không đề nghị, xem xét giải quyết.
5. Án phí: Chị Nguyễn Thảo T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Các đương sự không có ý kiến sửa đổi, bổ sung gì sau khi đọc lại biên bản.
Phiên họp kết thúc vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 25 tháng 05 năm 2026.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THẨM TRA VIÊN TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Khúc Văn Bằng

Nguyễn Văn Huân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5- BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 258/TB-TA

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 05 năm 2026

THÔNG BÁO

**VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HOÀ GIẢI**

Kính gửi:

- Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006;

- Anh Lương Văn H, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 205, Điều 206, Điều 207, Điều 208 và Điều 209 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2026.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho chị Nguyễn Thị T và anh Lương Văn H là nguyên đơn, bị đơn được biết.

Đúng **09** giờ **00** phút, ngày **25** tháng **05** năm **2026**. Có mặt tại, trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh (địa chỉ: Phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh). Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ;

b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm:

-Tranh chấp về quan hệ hôn nhân, con chung, án phí và những vấn đề khác.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KHAI

Kính gửi: Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Họ và tên: Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006; trú quán: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh
tôi xin trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Lương Văn H được tìm hiểu tự nguyện được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và cùng nhau đi đăng ký kết hôn ngày 20/02/2024 tại UBND xã Lê Viễn, Yên Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (nay là xã L, tỉnh Bắc Ninh). Sau ngày cưới tôi về gia đình nhà chồng làm dâu và sống chung cùng anh Lương Văn H tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc. Năm 2025 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng khó khăn về kinh tế, nên thường xuyên xảy ra cãi chửi mắng nhau và không tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng cũng đã ly thân nhau từ đầu năm 2026 đến nay không quan hệ tình cảm gì nữa, nay tôi có nguyện vọng xin ly hôn anh Lương Văn H

Về con chung: Vợ chồng tôi sinh được 01 người con chung: Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng để anh Lương Văn H trông nom, nuôi dưỡng , giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết .

Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Tôi xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trên đây là văn bản ghi yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của tôi đối với bị đơn.

Tôi cam đoan lời khai của mình là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm

Trên đây là văn bản ghi yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của tôi đối với bị đơn. Tôi cam đoan lời khai của mình là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI KHAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KHAI

Kính gửi: Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Họ và tên: Lương Văn H, sinh năm 2000; trú quán: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh
tôi xin trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thảo T được tìm hiểu tự nguyện được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và cùng nhau đi

đăng ký kết hôn ngày 20/02/2024 tại UBND xã Lệ Viễn, Yên Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (nay là xã L, tỉnh Bắc Ninh). Sau ngày cưới chị T về gia đình nhà chồng làm dâu và sống chung cùng tôi tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc. Năm 2025 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng khó khăn về kinh tế, thỉnh thoảng cãi chửi mắng nhau và không tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng cũng đã ly thân nhau từ đầu năm 2026 đến nay không quan hệ tình cảm gì nữa, nay chị T xin ly hôn tôi hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng tôi sinh được 01 người con chung: Lương Gia V, sinh ngày 17/9/2023. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng được trông nom, nuôi dưỡng , giáo dục cháu Lương Gia V. Về cấp dưỡng nuôi con chung tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết .

Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị T pH chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trên đây là văn bản ghi yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của tôi đối với nguyên đơn.

Tôi cam đoan lời khai của mình là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm

Trên đây là văn bản ghi yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của tôi đối với nguyên đơn. Tôi cam đoan lời khai của mình là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI KHAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KHAI

Kính gửi: Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Họ và tên: Đào Văn Quyết, sinh năm 1992; trú quán: thôn Linh Phú, xã Tuấn Đạo, tỉnh Bắc Ninh tôi xin trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thị Ngân được tìm hiểu tự nguyện được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và cùng nhau đi đăng ký kết hôn ngày 14/03/2013 tại UBND xã Tuấn Đạo, Yên Sơn Động, tỉnh Bắc

Giang (nay là xã Tuấn Đạo, tỉnh Bắc Ninh). Sau ngày cưới chị Ngân về gia đình nhà chồng làm dâu và sống chung cùng tôi tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc. Mậu thuận vợ chồng phát sinh khoảng từ năm 2025, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng khó khăn về kinh tế, nên thường xuyên xảy ra cãi chửi mắng nhau. Vợ chồng cũng đã ly thân nhau từ đầu năm 2026 đến nay không quan hệ tình cảm gì nữa. Nay chị Ngân xin ly hôn tôi hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng tôi sinh được 03 người con chung: Đào Minh Tâm, sinh ngày 02/12/2013; Đào Minh Phúc, sinh ngày 01/10/2015 và Đào Minh V, sinh ngày 12/11/2021. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng được trông nom, nuôi dưỡng các con chung Đào Minh Tâm, sinh ngày 02/12/2013; Đào Minh Phúc, sinh ngày 01/10/2015; chị Nguyễn Thị Ngân trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục Đào Minh V, sinh ngày 12/11/2021. Về cấp dưỡng nuôi con chung tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết .

Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Ngân pH chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trên đây là văn bản ghi yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của tôi đối với nguyên đơn.

Tôi cam đoan lời khai của mình là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 04 năm 2026

NGƯỜI KHAI

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5- BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 258/2026/QĐ-TA

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phân công Thẩm tra viên

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN VỊN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Điều 23 Luật tổ chức Toà án nhân dân năm 2024;

Căn cứ Điều 47 và Điều Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Phân công: Ông Khúc Văn Bằng; Chức danh: Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Tiến hành tố tụng vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2026 về việc “Ly hôn và con chung”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006;

- Bị đơn: Anh Lương Văn H, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2.

Ông Khúc Văn Bằng chịu trách nhiệm áp dụng pháp luật để tiến hành tố tụng vụ án này theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**

Nguyễn Văn Huân

Số: 258/TB-TLVA

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 05 năm 2026

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN**

Kính gửi:

- Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006;
- Anh Lương Văn H, sinh năm 2000;
- Cùng địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 21 tháng 05 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh đã thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình số: 258/2026/TLST-HNGĐ về việc tranh chấp “Ly hôn và con chung”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006;
- *Bị đơn*: Anh Lương Văn H, sinh năm 2000;
- Cùng địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: Đề nghị Tòa án giải quyết về Ly hôn và con chung đối với bị đơn anh Lương Văn H, sinh năm 2000; địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Vụ án được thụ lý theo thủ tục thông thường.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây: 02 Giấy căn cước công dân (bản sao); 01 Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); 01 Giấy khai sinh của con (bản sao); 01 Giấy xác nhận thông tin nơi cư trú; 01 Giấy biên bản giao nhận đơn; 01 Biên lai thu tiền tạm ứng án phí.

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh, Thông báo cho chị Nguyễn Thảo T anh Lương Văn H và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn pH nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì pH có đơn xin gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân

Số: 258/2026/QĐ-TA

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử án hôn nhân và gia đình

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - BẮC NINH

Căn cứ Điều 23 Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024;

Căn cứ Điều 47, Điều 197 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Phân công: Ông Nguyễn Văn Huân; Chức danh: Thẩm phán bậc 1, Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa các đương sự:

- Nguyễn đơn: Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006;

- Bị đơn: Anh Lương Văn H, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2.

Ông Nguyễn Văn Huân chịu trách nhiệm áp dụng pháp luật để xét xử vụ án này theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**KT. CHÁNH ÁN
PHOA CHÁNH ÁN**

Nguyễn Văn Huân

**BIÊN BẢN
Về việc giao nhận**

Hôm nay hồi giờ, ngày 22 tháng 5 năm 2026.

Tại Trụ sở VKS nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Tôi là: Khúc Văn Bằng, Chức danh: Thẩm tra viên.

Đơn vị công tác: Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Đã tiến hành việc giao tài liệu sau đây: 01 Thông báo về việc thụ lý vụ án số 258/TB-TLVA ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Cho người nhận: chức vụ.....

Đơn vị công tác: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Ngoài việc giao nhận trên chúng tôi không tiến hành giao nhận thêm gì khác.

Biên bản lập xong, thông qua cho những người có tên đọc lại, nhất trí ký tên.

NGƯỜI NHẬN

NGƯỜI GIAO

Khúc Văn Bằng

**BIÊN BẢN
Về việc giao nhận**

Hôm nay vào hồi giờ 00 phút, ngày tháng năm 2026.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Tôi là: Khúc Văn Bằng, Chức danh: Thẩm tra viên.

Đơn vị công tác: Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Đã tiến hành việc giao tài liệu sau đây:

.....

Người nhận:

Chị Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006;

Anh Lương Văn H, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Là: nguyên đơn, bị đơn.

Trong vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Ngoài việc giao nhận trên chúng tôi không tiến hành giao nhận thêm gì khác.

Biên bản lập xong, thông qua cho những người có tên đọc lại, nhất trí ký tên.

NGƯỜI NHẬN

NGƯỜI GIAO

Khúc Văn Bằng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
VỀ VIỆC MỞ PHIÊN HOÀ GIẢI SỚM

Kính gửi: Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh.

Chúng tôi là: Nguyễn Thảo T, sinh năm 2006; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Cùng vợ là: Lương Văn H, sinh năm 2000 ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Chúng tôi làm đơn này xin trình bày với Tòa án như sau:

Vừa qua, tôi có đơn gửi Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh yêu cầu giải quyết về việc ly hôn và con chung với bị đơn anh Lương Văn H. Sau thời gian suy nghĩ, tôi và anh Lương Văn H đã tự thỏa thuận được các vấn đề về việc giải quyết vụ án, cụ thể là: Ly hôn và con chung. Vợ chồng tôi không có yêu cầu về tài sản chung, công nợ chung nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Vì lý do công việc nên tôi và anh Lương Văn H cùng đề nghị Toà án giải mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải sớm cho vợ chồng chúng tôi. Việc làm đơn của chúng tôi là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc.

Kính đề nghị Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh xem xét, giải quyết.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 05 năm 2026
NGƯỜI CÙNG LÀM ĐƠN

**BIÊN BẢN
Về việc giao nhận**

Hôm nay, ngày 28 tháng 10 năm 2024.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân Vện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Tôi là: Nguyễn Ngọc Minh, Chức danh: Thư ký Tòa án.

Đơn vị công tác: Tòa án nhân dân Vện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đã tiến hành việc giao tài liệu sau đây:

Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số /TB-TA ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân Vện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Người nhận:

Chị Lê Thị Lý, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn Cãi, xã Biên Sơn, Vện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Là: Nguyên đơn.

Trong vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Ngoài việc giao nhận trên chúng tôi không tiến hành giao nhận thêm gì khác.

Biên bản lập xong, thông qua cho những người có tên đọc lại, nhất trí ký tên.

NGƯỜI NHẬN

NGƯỜI GIAO

Nguyễn Ngọc Minh

